

Số: **29** /2023/NQ-HĐND

Đắk Lắk, ngày **07** tháng 12 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức hỗ trợ hàng tháng cho Ban Thường trực
Ủy ban Đoàn kết Công giáo tỉnh Đắk Lắk**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ BẢY**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước.

Xét Tờ trình số 178/TTr-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk về việc dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ hàng tháng cho Ban Thường trực Ủy ban Đoàn kết Công giáo tỉnh Đắk Lắk; Báo cáo thẩm tra số 274/BC-HĐND ngày 05 tháng 12 năm 2023 của Ban Kinh tế - Ngân sách, Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này Quy định mức hỗ trợ hàng tháng cho Ban Thường trực Ủy ban Đoàn kết Công giáo tỉnh.

2. Đối tượng áp dụng

Ban Thường trực Ủy ban Đoàn kết Công giáo tỉnh (Chủ tịch, Phó Chủ tịch thường trực, Phó Chủ tịch và Thư ký: Là chức sắc, chức việc, tu sĩ, tín đồ của đạo Công giáo không hưởng lương từ ngân sách Nhà nước).

Điều 2. Mức hỗ trợ

1. Chủ tịch được hưởng mức hỗ trợ hàng tháng là 4.500.000 đồng.
2. Phó Chủ tịch Thường trực được hưởng mức hỗ trợ hàng tháng là 4.100.000 đồng.
3. Phó Chủ tịch được hưởng mức hỗ trợ hàng tháng là 3.600.000 đồng.
4. Thư ký được hưởng mức hỗ trợ hàng tháng là 2.700.000 đồng.

Điều 3. Kinh phí thực hiện

Do ngân sách tỉnh đảm bảo theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại các kỳ họp.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk khóa X, Kỳ họp thứ Bảy thông qua ngày 07 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu;
- Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế-Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh, Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Sở Tư pháp, Sở Nội vụ, Sở Tài chính;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Báo Đắk Lắk; Đài PTTH tỉnh;
- Trung tâm CN và Công TTĐT tỉnh;
- Lưu VT, CT HĐND.

CHỦ TỊCH



Huỳnh Thị Chiến Hòa